

Số: 255 /TGD-KT

Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

I/ Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:

- Năm 2019, kinh tế thế giới tiếp tục tăng trưởng chậm lại, căng thẳng thương mại Mỹ - Trung làm gia tăng tính bất ổn của hệ thống thương mại toàn cầu, gây ảnh hưởng tới niềm tin kinh doanh và các quyết định đầu tư. Sự biến động khó lường trên thị trường tài chính – tiền tệ quốc tế, giá dầu diễn biến phức tạp tác động đến tăng trưởng tín dụng, tâm lý và kỳ vọng thị trường. Về tình hình trong nước, kinh tế vĩ mô tương đối ổn định nhưng phải đối mặt không ít khó khăn, thách thức như những điểm yếu nội tại, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu ảnh hưởng lớn đến sản xuất và đời sống, sự tăng trưởng chậm lại của một số mặt hàng xuất khẩu chủ lực, giải ngân vốn đầu tư công không đạt kế hoạch...Tuy nhiên, trước bối cảnh khó khăn chung, hoạt động kinh doanh của Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol (Tập đoàn) đã đạt được những kết quả tích cực với tổng doanh thu về cung cấp dịch vụ năm 2019 là 563,27 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 44,99 tỷ đồng, tỷ lệ tăng trưởng lần lượt là 1% và 3% so với năm 2018. Kết quả tăng trưởng khẳng định tính kịp thời, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, sự nỗ lực của các Đơn vị và toàn thể cán bộ nhân viên Tập đoàn để đạt và vượt mục tiêu tăng trưởng.

Kết quả kinh doanh năm 2019 thể hiện qua bảng số liệu sau:

STT	Chỉ tiêu	2019 (đồng) Đã kiểm toán	2018 (đồng) Đã kiểm toán	2019/2018 (%)
1.	Tổng giá trị tài sản	352.249.419.906	327.040.021.215	108%
2.	Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ	563.271.887.447	560.144.227.051	101%
3.	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	44.066.267.288	42.304.486.318	104%
4.	Lợi nhuận khác	920.868.417	1.546.742.664	60%
5.	Lợi nhuận trước thuế	44.987.135.705	43.851.228.982	103%
6.	Lợi nhuận sau thuế	35.911.895.110	34.323.491.879	105%

- Nhóm mặt hàng/dịch vụ trọng điểm của Vinacontrol:

Năm 2019, một số mặt hàng có sự tăng trưởng bất phá so với cùng kỳ năm trước đến từ sự thuận lợi của thị trường. Đứng ở vị trí thứ nhất về tốc độ tăng trưởng là mặt hàng dầu thô, xăng dầu & LPG với doanh thu là 24,15 tỷ đồng, tăng 22,66% so với 2018 nhờ việc trúng thầu các gói thầu xăng dầu có giá trị lớn. Đứng đầu về doanh thu là mặt hàng Điều nhân và điều thô, đạt 70,54 tỷ đồng, tỷ lệ tăng trưởng là 17,6% so với cùng kỳ năm trước. Mặt hàng dăm gỗ đứng thứ hai về doanh thu, đạt 58,28 tỷ đồng, tăng nhẹ 4,24% so với cùng kỳ do có thêm thị trường xuất khẩu qua Indonesia (APP) và April (TQ) tăng mua. Nếu trong năm 2018, doanh thu mặt hàng than đạt mức tăng trưởng cao (39,76% so với năm 2017) thì doanh thu mặt hàng này chỉ đạt con số 44,88 tỷ đồng trong năm 2019, giảm 17,43% so với cùng kỳ do Vinacontrol bị mất một số dự án vào tay đối thủ cạnh tranh bởi một số nguyên nhân khách quan và chủ quan. Tuy nhiên, trước nhu cầu nhập khẩu than tăng mạnh trong những năm gần đây, dịch vụ than vẫn đầy tiềm năng và cần được tiếp tục chú trọng đầu tư nâng cao năng lực thử nghiệm, đặc biệt là các chỉ tiêu khó để tăng lợi thế cạnh tranh.

- Nhóm dịch vụ phục vụ Quản lý Nhà nước:

Dưới tác động của các chính sách, nhóm dịch vụ phục vụ QLNN tiếp tục giảm về doanh thu và tỷ lệ đóng góp, đạt 83,84 tỷ đồng, tương đương 15,92 doanh thu của Công ty mẹ. Năm 2019, mặt hàng An toàn thực phẩm đạt 5,35 tỷ đồng, chỉ bằng 27,11% so với cùng kỳ. Việc triển khai thành lập đoàn thanh tra an toàn thực phẩm của Bộ Công thương và Sở Công thương một số tỉnh, thành phố bị chậm khiến doanh thu của Trung tâm PT&TN 1 và Vinacontrol Hồ Chí Minh đối với mặt hàng này không được như kỳ vọng. Riêng Vinacontrol Đà Nẵng có được tín hiệu lạc quan vào thời điểm cuối năm do có hợp đồng với Cục Quản lý thị trường về kiểm tra chất lượng thực phẩm.

Sau hai năm liên vắng bóng, doanh thu mặt hàng dệt may tăng trưởng tốt, đạt mức 7,12 tỷ đồng trong năm 2019. Doanh thu dịch vụ giám định máy móc thiết bị đã qua sử dụng đạt 6,96 tỷ đồng trong năm 2019, tăng 51,96% so với 2018. Hai mặt hàng tăng trưởng đều và ổn định qua các năm là Phế liệu nhập khẩu và Thức ăn chăn nuôi, doanh thu năm 2019 lần lượt là 13,51 và 13,34 tỷ đồng.

- Ủy thác nước ngoài:

Năm 2019 là một năm khó khăn của các dự án giám định theo ủy thác của nước ngoài. Thực hiện 3 dự án, đạt doanh thu 50,89 tỷ đồng, giảm 40% về lượng và 20,9% về doanh thu so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân của việc sụt giảm sâu về doanh thu ủy thác nước ngoài là hai dự án lớn là Cargo Control và KSO SCISI đều có sự sụt giảm về doanh thu. Ngoài ra, năm 2019, Vinacontrol không nhận được ủy thác giám định từ TCRC Indonesia đối với hoạt động giám định than do TCRC không khai thác được dịch vụ tại cảng dỡ hàng Việt Nam.

- Tình hình kinh doanh của các Đơn vị năm 2019:

+ *Vinacontrol Hà Nội:* Một số mặt hàng chiếm tỷ trọng lớn trong doanh thu của Vinacontrol Hà Nội như máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ bị sụt giảm mạnh do các dự án lớn đã đầu tư từ nhiều năm trước, các dự án mới không nhiều. Các dự án thuộc lĩnh vực y tế cũng gặp khó khăn do trước đây Ban Quản lý dự án do Bộ Y tế quản lý, nay giao quyền tự chủ cho các bệnh viện, cơ sở y tế địa phương nên khó

khẩn cho việc tiếp cận khai thác và thực hiện.

Năm 2019 là một năm đầy biến động với Vinacontrol Vinh, đơn vị trực thuộc Vinacontrol Hà Nội: Nhân sự thiếu hụt do nhiều giám định viên có trình độ, kinh nghiệm chuyển công tác, doanh thu các mặt hàng chiếm tỷ trọng lớn như than, dăm gỗ giảm sút. Riêng doanh thu mang lại từ dịch vụ giám định than cho các Nhà máy nhiệt điện Nghi Sơn, Vũng Áng trong năm 2019 bằng 0, dẫn đến tổng doanh thu năm 2019 của Vinacontrol Vinh chỉ đạt 67,2% kế hoạch được giao, chưa xứng đáng với tầm vóc của Đơn vị này. Tuy nhiên, Vinacontrol Hà Nội đã rất nỗ lực trong việc hoàn thành nhiệm vụ Tập đoàn giao với mức doanh thu đạt 72,2 tỷ đồng, tăng 3,1% so với năm 2018.

+ *Vinacontrol Hải Phòng*: Vinacontrol Hải Phòng là đơn vị có cơ cấu mặt hàng rất đa dạng, trong đó 10 nhóm hàng có doanh thu cao nhất mang lại doanh số là 48,84 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 83,79% doanh thu. Năm 2019, tỷ trọng các mặt hàng chính đã có sự thay đổi: Thép và các sản phẩm của thép đã vươn lên đứng thứ 2; Sản phẩm dệt may sau khi phải chứng nhận hợp quy đã cho doanh số đứng thứ 5; Mặt hàng than và bông giảm sút đã không lọt top 10 mặt hàng có doanh thu cao. Nhóm dịch vụ phục vụ QLNN tiếp tục đứng đầu với doanh thu xấp xỉ 25,5 tỷ đồng, tỷ lệ đóng góp là 43,67 tổng doanh thu Đơn vị. Tiếp theo là giám định truyền thống và giám định hàng hải. Kết thúc năm tài chính 2019, Vinacontrol Hải Phòng đạt doanh thu ở mức 58,33 tỷ đồng, vượt 10% so với kế hoạch được giao và tăng trưởng 14,7% so với cùng kỳ năm trước.

+ *Vinacontrol Quảng Ninh*: Doanh thu năm 2019 của Vinacontrol Quảng Ninh đạt 57,28 tỷ đồng, tăng 7,6% so với năm 2018. Thị trường giám định tại Quảng Ninh vẫn còn nhiều tiềm năng để khai thác, trong đó có một số mặt hàng quan trọng như: Đá vôi xuất khẩu, Clinker xuất khẩu và vận chuyển vào phía nam, Dăm gỗ xuất khẩu; Nhu cầu sử dụng than của ngành điện ngày càng tăng, một số dự án mới đi vào giai đoạn nghiệm thu và vận hành do vậy than nhập khẩu và tiêu thụ nội địa tăng; Các dự án đầu tư máy móc thiết bị của tỉnh và Vinacomin vẫn phát triển mạnh...

Doanh thu mang lại từ dịch vụ giám định than cho các nhà máy nhiệt điện liên tiếp chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu của Vinacontrol Quảng Ninh trong vài năm gần đây. Năm 2019, doanh thu mặt hàng này đạt 28,18 tỷ đồng, chiếm 49,19% trên tổng doanh thu. Tiếp theo là mặt hàng dăm gỗ và bông xơ, với tỷ lệ đóng góp lần lượt là 11,59 và 11,23 doanh thu toàn Đơn vị.

+ *Vinacontrol Đà Nẵng*: Cơ cấu mặt hàng của Vinacontrol Đà Nẵng chủ yếu vẫn tập trung vào 4 nhóm mặt hàng chính: Dăm gỗ, xăng dầu, khoáng sản và máy móc thiết bị, chiếm tỷ trọng 90% doanh thu chung. Trong đó dăm gỗ là mặt hàng chủ chốt với doanh thu lần đầu tiên đạt trên 40 tỷ đồng. Mặc dù trong năm gặp nhiều bất lợi về giá cả, nguồn nguyên liệu nên sản lượng hàng xuất đi Nhật giảm sút mạnh, tuy nhiên bù vào đó trong 6 tháng đầu năm có thêm khách hàng mới (APP Indo) từ Indonesia và sự tăng mua mạnh của các khách hàng từ thị trường Trung Quốc như IWC, APP Trung Quốc... đã giúp cho mặt hàng này đạt doanh thu cao nhất từ trước đến nay. Nhóm mặt hàng xăng dầu tăng mạnh (chiếm 10% tổng doanh thu) do tăng sản lượng hàng qua giám định từ Hợp đồng giám định Nhà máy lọc dầu Dung Quất. Bên cạnh đó, trong năm 2019, Đơn vị cũng nhận được nhiều yêu cầu giám định từ Petrolimex và một số khách hàng lẻ về LPG, nhựa đường, Jet A1 tại khu vực Đà Nẵng và Quy Nhơn. Tổng doanh thu toàn Đơn vị năm 2019 đạt 58,7 tỷ đồng, tăng trưởng 9,5% so

010
CÔ
C
TÀ
VINA
24 TH

với cùng kỳ năm trước và vượt 4,8% kế hoạch.

+ Công ty TNHH Giám định Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh: Lần đầu tiên sau nhiều năm, Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh không có sự tăng trưởng về doanh thu tuy vẫn đạt tăng trưởng về lợi nhuận. Doanh thu năm 2019 chỉ đạt 264,33 tỷ đồng, bằng 95,3% so với năm 2018, lợi nhuận đạt 22,76 tỷ đồng, tỷ lệ tăng trưởng là 4,58% so với cùng kỳ. Những mặt hàng chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu của Vinacontrol Hồ Chí Minh sụt giảm vì nhiều nguyên nhân: Thị phần giám định Gạo và nông sản đi thị trường Trung Quốc giảm mạnh do sự tham gia của Công ty Giám định Trung Quốc CIC; Mặt hàng Gạo và hoạt động khử trùng gặp nhiều khó khăn do một số thị trường nước ngoài vẫn tiếp tục ngừng nhập khẩu hàng hóa từ Việt Nam; Về mặt hàng than, Công ty bị mất 01 khách hàng nước ngoài lớn là TCRC và mức phí giám định than cung cấp cho các dự án Nhà máy nhiệt điện ngày càng giảm; Đối tác Cargo Control bị giảm thị phần từ 02 khách hàng lớn dẫn đến thị phần giám định Bông xơ của Vinacontrol Hồ Chí Minh bị giảm... Tuy nhiên do một số mặt hàng/dịch vụ chủ lực vẫn giữ được doanh số hoặc tăng nhẹ nên Công ty đã hoàn thành kế hoạch được giao, trong đó phải kể đến mặt hàng Điều nhân và điều thô (hiện Công ty đang nắm 85% thị phần điều thô và 70% thị phần điều nhân của thị trường giám định), KTNN và chứng nhận phân bón, hoạt động giám định ủy thác cho KSO...

+ Công ty CP Chứng nhận và Kiểm định Vinacontrol: Năm 2019 là một năm kinh doanh thành công của Công ty CP Chứng nhận và Kiểm định Vinacontrol. Trong năm Công ty tiếp tục phát huy lợi thế mà các Bộ/ngành chỉ định, ủy quyền thực hiện một số hoạt động kiểm tra trong lĩnh vực thức ăn chăn nuôi, vật liệu xây dựng, an toàn lao động, kiểm định và hiệu chuẩn thiết bị đo đồng thời tiếp tục mở rộng thị trường ở một số lĩnh vực như kiểm định, hiệu chuẩn trang thiết bị y tế, chứng nhận hợp quy giấy..., mang lại tổng doanh thu 45,88 tỷ đồng, tăng 10,7% so với cùng kỳ năm trước.

+ Công ty CP Tư vấn và Thẩm định môi trường Vinacontrol: Với mục tiêu: bảo vệ và sử dụng hợp lý tài nguyên môi trường theo định hướng phát triển bền vững, hoạt động của Công ty tập trung xoay quanh các vấn đề môi trường với 2 hướng tiếp cận chính: Công nghệ môi trường và Quản lý môi trường. Sau khi thực hiện tái cơ cấu bộ máy tổ chức, hoạt động kinh doanh của Công ty dần ổn định và mang lại hiệu quả. Tổng doanh thu năm 2019 của Công ty tăng 16,4% so với cùng kỳ năm trước, đạt mức 7,8 tỷ đồng.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu tiếp tục được duy trì ở mức ổn định. Công ty đã tạm ứng cổ tức cả năm 2019 là 15%.

III/ Tình hình tài chính:

1. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	Đơn vị	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1.70	1.78	Lần	MS100/MS310

+ Hệ số thanh toán nhanh <u>TSLĐ-Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	1.66	1.74	Lần	<u>MS100-MS140</u> MS310
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	36.46	36.32	%	MS300/MS270
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	57.39	57.04	%	MS300/MS410
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	107.58	112.05	Lần	<u>MS11</u> MS140
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.60	1.71	Lần	MS10/MS270
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	6.38	6.13	%	MS60/MS10
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	16.05	16.48	%	MS60/MS400
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	10.20	10.50	%	MS60/MS270
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	7.82	7.55	%	MS30/MS10

2. Tình hình tài chính:

Tình hình kinh doanh ngày càng khó khăn nhưng doanh thu thuần năm 2019 của Vinacontrol vẫn đạt 563,27 tỷ đồng, tăng 1% so với năm 2018. Tổng tài sản: 352,25 tỷ đồng tăng so với năm 2018 là 8%. Cùng với việc kiểm soát tốt các chi phí đầu vào, góp phần giữ cho các chỉ số khả năng sinh lời: Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE) và Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) tăng lên mức cao và ổn định, lần lượt là 16,05% và 10,20%. Nguồn vốn đầu tư của các cổ đông vào Vinacontrol luôn được bảo toàn và phát triển. Đời sống của người lao động và môi trường làm việc được cải thiện, người lao động ngày càng thêm gắn bó với Vinacontrol.

Tổng nợ phải trả của Công ty được cấu thành từ nợ ngắn hạn và nợ dài hạn, chủ yếu là nợ ngắn hạn phải trả người lao động, không có nợ xấu. Đồng thời nợ dài hạn năm 2019 giảm 77,93% so với năm 2018. Phần lớn các khoản công nợ phải thu khách hàng chủ yếu là khoản phải thu ngắn hạn, còn các khoản nợ phải thu quá hạn đã được Vinacontrol tính tuổi nợ và trích lập dự phòng 100% theo đúng quy định.

III/ Những thay đổi về cơ cấu tổ chức, chính sách và quản lý của Vinacontrol năm 2019:

Để đáp ứng các yêu cầu của cơ quan QLNN và nhu cầu phát triển kinh doanh, năm 2019, Tập đoàn đã thực hiện những thay đổi/cải tiến trong các công tác sau:

1. Cơ cấu tổ chức và quản trị:

- Tổ chức thanh kiểm tra công tác nhân sự toàn ngành và đề xuất phương án hoàn thiện công tác nhân sự giai đoạn 2019-2021, giúp cho công tác tổ chức nhân sự - hành chính của các Đơn vị được kiện toàn và tạo sự thống nhất trong toàn ngành.

- Ban hành 12 Hướng dẫn công việc liên quan tới công tác tổ chức nhân sự, 05 hướng dẫn công việc liên quan tới công tác hành chính giúp việc thực thi công việc được thống nhất, hiệu quả và chuyên nghiệp.

- Hoàn thiện Hệ thống tổ chức chứng nhận (bao gồm tổ chức và nhân sự chuyên gia chứng nhận sản phẩm phù hợp) để tập trung đẩy mạnh thực hiện dịch vụ chứng nhận, đặc biệt theo phương thức 5. Vinacontrol đang từng bước theo định hướng phát triển dịch vụ kỹ thuật cao thay thế dịch vụ truyền thống có xu hướng giảm và các dịch vụ bị mất đồng thời nâng cao uy tín thương hiệu Vinacontrol.

- Áp dụng phần mềm để quản lý nghiệp vụ toàn Tập đoàn bao gồm các lĩnh vực: kỹ thuật nghiệp vụ, nhân sự, kế toán, thử nghiệm. Phần mềm quản lý nghiệp vụ giúp quản lý tốt hơn về mọi mặt, độ chính xác cao, tiết kiệm được thời gian, chi phí.

2. Phát triển thị trường:

Trong năm 2019, Vinacontrol tập trung giữ vững thị phần hiện có và không ngừng mở rộng phát triển thị phần thông qua các hoạt động cụ thể:

- Tiếp tục duy trì mối quan hệ tốt với các đối tác đã có, đồng thời phát triển thêm mối quan hệ hợp tác cùng nhiều tổ chức khác trên thế giới nhằm tìm kiếm thêm các cơ hội kinh doanh, tiêu biểu như: tổ chức giám định SOEX – Nga, TUV NORD Incok – Hàn Quốc, SCCI – Indonesia, Inspect – Thổ Nhĩ Kỳ...

- Xây dựng mối quan hệ cùng các cơ quan quản lý Nhà nước như Sở, Ban, Ngành, các Tổng cục/Chi cục Quản lý thị trường, cùng các tổ chức dự án phi chính phủ. Việc thông qua đối tác trung gian để mở rộng dịch vụ là hoạt động đặc biệt cần thiết, cho phép Công ty tiếp cận rộng hơn đến với khách hàng, nhưng đòi hỏi ít chi phí, công sức chăm sóc.

- Đấu thầu các dự án: với 34 dự án đấu thầu lớn được tham gia, tỷ lệ trúng thầu đạt 87%, giúp Vinacontrol có một khoản doanh thu lớn và nguồn công việc ổn định;

- Duy trì hoạt động liên kết, hợp tác, nhận ủy thác dịch vụ từ các đối tác từ Đức, Hàn Quốc, Indonesia đem lại doanh thu 50,89 tỷ đồng, cũng như kiến thức về nhiều loại hình dịch vụ mới;

Bên cạnh các hoạt động kinh doanh trực tiếp, hoạt động truyền thông tiếp thị ngày càng thể hiện được các vai trò hỗ trợ thông qua việc đa dạng hóa hình thức thực hiện, phát triển về số lượng kênh và gia tăng về tần suất.

Công ty hiện áp dụng đa dạng hình thức truyền thông điện tử; truyền thông truyền thống bằng các ấn phẩm, tờ rơi, báo, tạp chí chuyên ngành; các hội nghị, triển lãm; truyền thông liên kết, thông qua các cơ quan quản lý, tổ chức đồng nghiệp, hiệp hội ngành nghề; thông qua các đơn vị tiếp thị liên kết, môi giới trung gian, cùng nhiều hình thức linh hoạt khác để phù hợp với từng nhóm đối tượng khách hàng mục tiêu.

3. Duy trì, mở rộng phạm vi hoạt động giám định/chứng nhận đối với các mặt hàng/dịch vụ phục vụ QLNN của các Bộ/ngành:

Vinacontrol tiếp tục duy trì được sự chỉ định của các cơ quan QLNN đối với tổ chức chứng nhận theo PT7 các mặt hàng phân bón, thức ăn chăn nuôi, khí hóa lỏng LPG, thép, giám định phế liệu nhập khẩu, kiểm tra NN về vệ sinh an toàn thực phẩm, giám định máy móc đã qua sử dụng, chứng nhận/giám định sản phẩm dệt may, chứng nhận thiết bị điện/điện tử, phân loại trang thiết bị y tế, khả năng kiểm định bể đóng cố định, kiểm định cân v.v...Ngoài ra năm 2019, Vinacontrol Hồ Chí Minh đã được chỉ định thực hiện PT5 cho 03 mặt hàng: Dệt may, Phân bón và Thức ăn chăn nuôi; Vinacontrol Hà Nội và Hải Phòng được chỉ định thực hiện PT5 cho mặt hàng Dệt may. Sự nỗ lực của các Đơn vị trong việc đăng ký thành công PT5 là rất đáng ghi nhận, đã giúp Vinacontrol từng bước tiếp cận hình thức giám định kỹ thuật cao.

4. Hợp nhất hệ thống phòng thử nghiệm toàn Tập đoàn:

Với mục đích tập trung đầu tư nguồn lực nâng cao năng lực cạnh tranh chung, đặc biệt cho công tác đấu thầu dự án toàn Tập đoàn, Vinacontrol đã tiến hành đăng ký công nhận hợp nhất mã VILAS gồm 6 Trung tâm/Phòng thử nghiệm toàn Tập đoàn (Trung tâm PT&TN 1&2, Phòng thử nghiệm Vinacontrol Vinh, Vinacontrol Hải Phòng, Vinacontrol Quảng Ninh và Vinacontrol Đà Nẵng). Kết quả: được Văn phòng Công nhận Chất lượng – Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đánh giá và công nhận mã VILAS 196.

5. Hoạt động đầu tư phát triển:

Tất cả các khoản đầu tư, mua sắm tài sản và thiết bị thử nghiệm của Vinacontrol đều được thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ và các quy định của Điều lệ Công ty. Một số danh mục đầu tư lớn trong năm 2019:

Văn Phòng Tập đoàn:	5,97 tỷ đồng
Vinacontrol Hà Nội:	0,46 tỷ đồng
Vinacontrol Hải Phòng:	0,30 tỷ đồng
Vinacontrol Quảng Ninh:	5,96 tỷ đồng
Vinacontrol Đà Nẵng:	2,89 tỷ đồng
Vinacontrol Tp. HCM:	2,95 tỷ đồng

IV/ Kế hoạch và phương hướng hoạt động năm 2020:

Năm 2020, Ban Tổng Giám đốc đã đặt định hướng “Kết nối để thống nhất, chia sẻ để vươn xa” làm trọng tâm xuyên suốt trong chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Tập đoàn, cụ thể:

1. Công tác thị trường:

Trong năm 2020, bên cạnh các nhiệm vụ về chỉ tiêu kinh doanh Ban Thị trường Văn phòng Tập đoàn (VPTĐ) đặt trọng tâm vào nhiệm vụ xây dựng công tác thị trường xuyên suốt toàn Công ty theo đúng tinh thần “Kết nối”, “Chia sẻ”, “Thống nhất”.

- Ban Thị trường VPTĐ xây dựng một kế hoạch marketing phối hợp xuyên suốt giữa VPTĐ và các đơn vị trong TĐ để triển khai các hoạt động marketing chung trên phạm vi toàn quốc và hoạt động marketing riêng tại từng khu vực (theo địa bàn của các đơn vị). Kế hoạch được xây dựng với nhiều hình thức online marketing, offline marketing, trade marketing, phân phối mở rộng và được triển khai vào các giai đoạn có doanh thu thấp trong năm để hỗ trợ các đơn vị phát triển doanh thu.

- Hoạt động quản lý quan hệ khách hàng tiếp tục được chú trọng. Tập đoàn tiến tới đưa vào triển khai hệ thống phần mềm CRM thống nhất trong toàn Tập đoàn nhằm nâng cao hiệu quả chăm sóc khách hàng hiện có, đồng thời tận dụng tối đa các cơ hội mở rộng kết nối; xây dựng quan hệ và chủ động đưa thông tin về thương hiệu, dịch vụ đến khách hàng mới.

- Đối với nội bộ, Công ty xây dựng các kho dữ liệu đám mây để lưu trữ các tài liệu truyền thông, sản phẩm truyền thông, hồ sơ năng lực, hướng dẫn công việc để thuận tiện sử dụng, tra cứu trong toàn Tập đoàn. Các đơn vị trong Tập đoàn cũng có vai trò cập nhật, xây dựng kho dữ liệu thông qua việc kéo thả các tài liệu lên kho dữ liệu. Việc chia sẻ các dữ liệu giúp Vinacontrol tăng cường hiệu quả thực hiện công việc, dự án và tốc độ phục vụ khách hàng.

2. Công tác kỹ thuật nghiệp vụ và quản lý hệ thống các phòng thử nghiệm:

- Kỹ thuật nghiệp vụ:

+ Duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu của các tiêu chuẩn HTCL tương ứng.

+ Thực hiện giám định, chứng nhận, kiểm định... đúng với quy định của các quy trình quản lý, quy trình/phương pháp, hướng dẫn và các văn bản pháp quy.

+ Thực hiện các biện pháp đảm bảo chất lượng: Cập nhật, nghiên cứu, phổ biến, tuân thủ các văn bản pháp quy, tài liệu, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật; Đảm bảo hiệu lực các quy trình, phương pháp, hướng dẫn giám định (rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung); Tổ chức đào tạo, đào tạo lại nghiệp vụ cơ bản, chuyên sâu, các giải pháp, cách thức thực hiện các dịch vụ mới; Thanh tra, kiểm tra hiện trường, thẩm xét, soát xét hồ sơ, chứng thư, chứng nhận, hợp rút kinh nghiệm, áp dụng biện pháp phòng ngừa.

+ Tiếp tục triển khai, thực hiện dịch vụ: Triển khai đăng ký chứng nhận, kiểm tra nhà nước thức ăn chăn nuôi nguồn gốc thực vật nhập khẩu, chứng nhận lô hàng phân bón theo PT7, chứng nhận hợp quy các sản phẩm dầu nhờn, cáp điện, an toàn thực phẩm, kiểm định bể trụ ngang có thể tích >100 m³; Khai thác, thực hiện các dịch vụ đã được chỉ định (Chứng nhận hợp quy phân bón theo PT5, Chứng nhận hợp quy thức ăn chăn nuôi theo PT5, Chứng nhận VietGAP).

- Quản lý hệ thống các phòng thử nghiệm:

+ Tiếp tục đồng bộ hóa và tối ưu hệ thống quản lý chất lượng phòng thử nghiệm VILAS 196 toàn Tập đoàn.

+ Kết nối đồng bộ các phòng thử nghiệm Vinacontrol bằng ứng dụng công nghệ chia sẻ dữ liệu chung.

3. Kiện toàn cơ cấu tổ chức và quản trị nhân sự:

- Tiến hành rà soát và công nhận lại hệ thống giám định viên toàn Tập đoàn: Hệ thống công nhận giám định viên Tập đoàn hiện đang duy trì từ thời điểm trước khi Nghị định 107 có hiệu lực mà chưa được xem xét, cập nhật. Để đảm bảo tính thống nhất đồng thời phù hợp với các yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước, việc rà soát lại hệ thống giám định viên toàn Tập đoàn để công nhận lại là hết sức cần thiết.

- Thống nhất cách thức triển khai công tác nhân sự - hành chính trong toàn ngành theo Bộ hướng dẫn đã ban hành.

- Cập nhật và quản lý dữ liệu nhân sự trên phần mềm chung, quản lý chia sẻ. Do

vậy, việc sử dụng và quản lý dữ liệu nhân sự sẽ được hiệu quả hơn, đặc biệt trong công tác đấu thầu Dự án và kiểm tra nhà nước, cũng như tạo điều kiện cho quản lý cấp cao giữa các đơn vị chủ động hơn trong công tác phối hợp.

- Truyền thông Văn hóa Công ty toàn Tập đoàn: Để mỗi thành viên luôn coi Vinacontrol là ngôi nhà chung, sẵn sàng cống hiến, gắn bó thì việc thấu hiểu và tuân thủ văn hóa Vinacontrol là yếu tố quan trọng hàng đầu. Thông qua công tác truyền thông (giảng dạy, tổ chức các buổi hội thảo...) để những giá trị cốt lõi, những yêu cầu cơ bản, tiên quyết, những nét văn hóa đặc thù của Vinacontrol thấm thấu đến từng cán bộ nhân viên của Vinacontrol.

4. Quản lý tốt hoạt động tài chính, kế toán:

Ngoài các công tác đang thực hiện và duy trì, trong năm 2020, công tác tài chính kế toán cần thực hiện những cải tiến như sau:

+ Cập nhật và nghiên cứu các chính sách của Nhà nước trong lĩnh vực tài chính kế toán để đảm bảo việc thực hiện đúng và thống nhất tại các Đơn vị trong toàn Tập đoàn, đặc biệt là việc sử dụng hóa đơn điện tử.

+ Sử dụng thống nhất phân hệ kế toán của phần mềm quản lý Vietel.

+ Thực hiện việc bổ sung Quỹ đầu tư phát triển nhằm đáp ứng nhu cầu kinh doanh của các Đơn vị.

V/ Các chính sách về đảm bảo sức khỏe, an toàn và môi trường lao động (HSE) tiếp tục được Công ty duy trì thông qua các hình thức/biện pháp:

- Thực hiện Kaizen 5S vệ sinh điều kiện môi trường làm việc/phòng thử nghiệm tại các Đơn vị toàn Công ty.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động toàn Công ty.

- Cung cấp trang thiết bị dụng cụ/phương tiện bảo hộ cá nhân tại hiện trường/phòng thử nghiệm, trang bị dụng cụ phòng chống cháy nổ/hỏa hoạn.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Mai Tiến Dũng

